

Số: 289/BC-UBND

Nga Sơn, ngày 23 tháng 8 năm 2017

## **BÁO CÁO**

### **Sơ kết 05 năm thực hiện Chỉ thị 20-CT/TW của Bộ Chính trị**

Thực hiện công văn số 2500/SLĐTĐBXH-BVCSTE ngày 02/8/2017 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh Thanh Hóa về việc báo cáo sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị; công văn số 331-CV/HU ngày 07/8/2017 của Ban Thường vụ Huyện ủy Nga Sơn về việc sơ kết 5 năm thực hiện Chỉ thị 20-CT/TW của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới.

UBND huyện Nga Sơn báo cáo kết quả thực hiện như sau:

#### **1. Tình hình quán triệt, triển khai Chỉ thị số 20-CT/TW của Bộ Chính trị.**

##### **1.1. Tình hình học tập, quán triệt, triển khai Chỉ thị.**

Nhận thức rõ tầm quan trọng của Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị về việc tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan, ban, ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội, UBND các xã, thị trấn xây dựng kế hoạch cụ thể để quán triệt, triển khai thực hiện đảm bảo hiệu quả, thiết thực.

Chỉ đạo tăng cường phát huy vai trò của đội ngũ báo cáo viên, cán bộ làm công tác bảo vệ và bảo vệ chăm sóc trẻ em trong công tác tuyên truyền; đẩy mạnh công tác tuyên truyền thông qua các phương tiện thông tin đại chúng ...v.v.

Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của cấp trên, tháng 5 năm 2013 Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 20 - CT/TW của Bộ chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới”; Xây dựng và ban hành Kế hoạch hành động vì trẻ em bị nhiễm HIV/AIDS giai đoạn 2014 – 2020; Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 14/10/2016 của UBND huyện về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em huyện Nga Sơn giai đoạn 2016 – 2020; Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của Chủ tịch UBND huyện Nga Sơn phê duyệt kế hoạch phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em huyện Nga Sơn giai đoạn 2016 – 2020.

Về công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Chỉ thị:

Hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện đều ban hành hướng dẫn bảo vệ công tác chăm sóc trẻ em. Ủy ban nhân dân huyện kiểm tra, giám sát quy trình chuyên môn trong tiêm chủng mở rộng. Chỉ đạo phòng Giáo dục và Đào tạo hàng năm thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện pháp luật, chính sách liên quan đến công tác trẻ em như: Việc theo dõi biểu đồ tăng trưởng phát triển của trẻ, thực hiện chế độ dinh dưỡng cho trẻ tại các đơn vị trường học trên địa bàn huyện.

## **1.2. Đánh giá về nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành, đoàn thể và cộng đồng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.**

Ủy ban nhân dân huyện xác định công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em là nhiệm vụ quan trọng, là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, gia đình, nhà trường và xã hội; xác định rõ trách nhiệm của mỗi cơ quan đơn vị và địa phương trong chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em...v.v

Trong những năm qua Ủy ban nhân dân huyện tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan, ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, nhằm góp phần quan trọng và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực phục vụ sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Nâng cao nhận thức của các cấp chính quyền về vị trí, vai trò tầm quan trọng của công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.

## **2. Đánh giá tình hình thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW.**

### **a) Những kết quả đạt được:**

#### **\* Công tác tuyên truyền giáo dục:**

Thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW ngày 05/11/2012 của Bộ Chính trị về “tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới” Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan ban ngành đoàn thể, các tổ chức chính trị có liên quan xây dựng kế hoạch tuyên truyền các nội dung chỉ thị, trong đó tập trung vào truyền thông giáo dục sức khỏe, tháp dinh dưỡng, lợi ích tác dụng trong việc tiêm vắc xin phòng bệnh cho trẻ em và phụ nữ.

Hình thức tuyên truyền phong phú, hấp dẫn và thiết thực cho các nhóm đối tượng nhằm nâng cao hiểu biết, thực hiện dinh dưỡng hợp lý và sự phát triển toàn diện về tâm vóc, thể lực và trí tuệ của trẻ em.

Phối hợp với Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức 8 lớp tập huấn cho cán bộ, các gia đình có trẻ em về chương trình chăm sóc và bảo vệ trẻ em với hơn 400 người tham gia.

Chỉ đạo tăng cường phổ biến, tuyên truyền nội dung Luật bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; các chính sách về phòng chống tai nạn thương tích trẻ em;

các văn bản chỉ đạo về công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em và “Tháng hành động vì trẻ em” trên địa bàn huyện.

Một số trường học trên địa bàn huyện đã đưa kỹ năng sống vào giảng dạy tại trường học giúp trẻ em nắm bắt được chủ trương, chính sách, chương trình phòng, chống tai nạn thương tích, chăm sóc và tự bảo vệ.

Trong 5 năm qua trên địa bàn huyện không xảy ra vụ vi phạm pháp luật về xâm hại và bạo hành trẻ em.

**\* Xây dựng cơ chế chính sách về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.**

Ủy ban nhân dân huyện đã cụ thể hóa các quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước nhằm thúc đẩy việc thực hiện ngày càng tốt hơn những quyền cơ bản của trẻ em. Ưu tiên hỗ trợ bảo vệ, chăm sóc trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

Chỉ đạo đẩy mạnh triển khai phong trào “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” trong các nhà trường. Thực hiện tốt việc nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục; duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; thực hiện chế độ hỗ trợ ăn trưa cho trẻ và hỗ trợ chi phí học tập, miễn giảm học phí đối với học sinh theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP, Nghị định 116/2016/NĐ-CP của Chính phủ. Đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học để đáp ứng nhiệm vụ giáo dục trong tình hình mới.

**\* Thực hiện chương trình chăm sóc trẻ em, chương trình giáo dục trẻ em, chương trình bảo vệ trẻ em:**

Trong những năm qua Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành các chương trình, kế hoạch để đẩy mạnh hoạt động chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trên địa bàn huyện. Làm tốt công tác giáo dục trẻ em. Số trẻ em 5 tuổi đi mẫu giáo đạt tỷ lệ 99,9%, trẻ em đúng độ tuổi vào lớp 1 và lớp 6 đạt 100%.

Về văn hóa thể dục, thể thao: Hướng tới mục tiêu chăm lo phát triển toàn diện cho trẻ em, Ủy ban nhân dân huyện đã đẩy mạnh đầu tư cơ sở vật chất, tạo điều kiện để trẻ em có thể rèn luyện, phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần. nhiều địa phương có điểm sinh hoạt, vui chơi cho trẻ em.

Chỉ đạo các xã, thị trấn thường xuyên tổ chức rà soát nhằm phát hiện trẻ em trên địa bàn có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt để có giải pháp can thiệp kịp thời.

Năm 2012 số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt là 758 trẻ em, đến năm 2016 số trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt giảm còn 456 trẻ em.

Toàn huyện có 63 trẻ em không có nguồn nuôi dưỡng, mồ côi cả cha lẫn mẹ, 258 trẻ em dưới 16 tuổi bị khuyết tật đặc biệt nặng, khuyết tật nặng đang hưởng chế độ Bảo trợ xã hội hàng tháng.

Năm 2012 có 14/27 xã, thị trấn đạt tiêu chí xã, thị trấn phù hợp với trẻ em đạt 51,85% đến năm 2016 có 20/27 xã, thị trấn đạt tiêu chí xã, thị trấn phù hợp với trẻ em đạt 74,07%.

Về cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em: Trong 5 năm qua, tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em dưới 5 tuổi đã giảm đáng kể: Từ 23,4% tỷ lệ thể nhẹ cân năm 2012 xuống còn 7,4% tháng 6/2017; Từ 28,6% thể thấp còi năm 2012 xuống còn 9,4% tháng 6/2017.

Tỷ lệ tử vong trẻ em < 1 tuổi/1000 trẻ sinh ra sống giảm từ 1,6‰ xuống còn 1,0‰ tính đến tháng 6/2017.

Tỷ lệ phụ nữ mang thai được quản lý thai nghén trung bình hàng năm đạt trên 90%.

Toàn bộ trẻ dưới 5 tuổi được quản lý và theo dõi chặt chẽ sức khỏe bằng biểu đồ phát triển, đánh giá tình trạng dinh dưỡng, tư vấn cho bà mẹ về sức khỏe và tình trạng dinh dưỡng của trẻ trên biểu đồ.

Trong 5 năm đã cấp 15.413 thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi.

**\* Huy động nguồn lực trong công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em.**

Công tác vận động xã hội luôn được chú trọng và thu hút được nhiều sự hỗ trợ của các tập thể, cá nhân trong công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em. Tổ chức vận động các cơ quan, đơn vị, các tổ chức cá nhân trên địa bàn huyện tham gia ủng hộ Quỹ bảo trợ trẻ em huyện từ năm 2013 – 2015 được trên 800 triệu đồng. Công tác xã hội hóa về bảo vệ chăm sóc trẻ em được thực hiện hiệu quả, nhất là trợ giúp cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn.

Hàng năm, UBND huyện xây dựng kế hoạch tổ chức Tháng hành động vì trẻ em, kế hoạch thăm và tặng quà Tết Thiếu nhi 01/6, Tết Trung thu cho trẻ em. Kết quả trong 5 năm đã tổ chức thăm và tặng quà cho trên 1000 trẻ em với số tiền trên 700 triệu đồng; Tổ chức tặng xe đạp cho gần 200 cháu học sinh tiểu học, THCS có hoàn cảnh khó khăn vươn lên trong học tập trên địa bàn huyện.

**\* Tăng cường quản lý nhà nước, củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy, cán bộ làm công tác bảo vệ chăm sóc trẻ em.**

Để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, trách nhiệm của các cơ quan ban ngành, đoàn thể và nhân dân trong việc bảo vệ, chăm sóc trẻ em, Ủy ban nhân dân huyện đã đề ra một số giải pháp, đặc biệt chú trọng tăng cường sự chỉ đạo của các cấp ủy đảng và chính quyền các cấp; kiện toàn, củng cố đội ngũ cán bộ làm công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tại cộng đồng.

Triển khai đầy đủ các văn bản chỉ đạo tới các đơn vị thực hiện có hiệu quả tháng hành động vì trẻ em, công tác chăm lo trẻ em trong các dịp nghỉ hè, lễ, tết ...v.v.

## **b) Những hạn chế, yếu kém và nguyên nhân.**

- Nguồn kinh phí cho việc triển khai các hoạt động của chương trình còn quá khiêm tốn không đảm bảo cho việc triển khai thực hiện, trong khi đó việc huy động nguồn lực thực hiện trợ giúp chăm sóc cho trẻ em gặp nhiều khó khăn.
- Tình trạng trẻ em bị tai nạn thương tích có chiều hướng gia tăng.
- Kiến thức kỹ năng về bảo vệ chăm sóc trẻ em của các thành viên trong gia đình cũng như trong cộng đồng dân cư còn nhiều hạn chế.
- Điều kiện kinh tế của một số hộ gia đình còn khó khăn nên việc quan tâm đến con trẻ còn hạn chế.
- Các đối tượng: Trẻ em khuyết tật, trẻ em bị nhiễm HIV/AIDS đã được hưởng chính sách của Nhà nước nhưng cuộc sống của các em vẫn còn nhiều khó khăn.
- Cán bộ cơ sở phụ trách về công tác chăm sóc bảo vệ trẻ em còn bất cập, chế độ chính sách cho cán bộ phụ trách lĩnh vực trẻ em chưa có, đang kiêm nhiệm.
- Chưa có cơ chế chính sách hỗ trợ nhà nước của các ban ngành cấp trên hỗ trợ cho địa phương để làm tốt công tác xây dựng xã, thị trấn phù hợp với trẻ em.

## **c) Bài học kinh nghiệm:**

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em coi đây là nhiệm vụ thường xuyên liên tục của cả hệ thống chính trị.
- Tiếp tục quán triệt sâu sắc tinh thần Chỉ thị 20-CT/TW của Bộ Chính trị, các quy định của pháp luật về chăm sóc và bảo vệ trẻ em.
- Làm tốt công tác tuyên truyền vận động các cơ quan đơn vị, các doanh nghiệp tham gia vào chương trình bảo vệ và chăm sóc trẻ em trên địa bàn, thu hút nguồn lực trong xã hội tham gia để thực hiện xã hội hóa công tác chăm sóc và bảo vệ trẻ em đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tình hình mới.

## **3. Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Bộ Chính trị.**

- Tiếp tục phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những khó khăn, khuyết điểm, tranh thủ sự hỗ trợ của các cấp ủy Đảng, Chính quyền, các ban ngành đoàn thể, sự chỉ đạo của cấp trên phấn đấu hoàn thành mục tiêu kế hoạch đề ra.
- Tiếp tục quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 20-CT/TW của Bộ Chính trị và các văn bản của tỉnh về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc và giáo dục trẻ em.
- Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

- Phối hợp với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện, phòng Giáo dục & Đào tạo, các tổ chức đoàn thể tổ chức cho các em vui chơi và tặng quà nhân dịp tết Trung thu và 01/6 cho trẻ em.

- Chỉ đạo các xã đã được công nhận xã phường phù hợp với trẻ em giữ vững danh hiệu đề nghị Chủ tịch UBND huyện xét khen thưởng theo quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo các xã thị trấn đăng ký xã phường phù hợp với trẻ em theo Quyết định 34 của Chính phủ.

- Quản lý chặt chẽ việc cấp thẻ BHYT cho trẻ em dưới 6 tuổi đảm bảo quy định.

- Thực hiện tốt chính sách Bảo trợ xã hội đối với trẻ em theo chính sách của Nhà nước.

#### **4. Kiến nghị, đề xuất.**

- Nhà nước cấp kinh phí để hoạt động về công tác Bảo vệ và chăm sóc trẻ em.

- Đề nghị UBND tỉnh có hướng dẫn phụ cấp cho cán bộ phụ trách lĩnh vực trẻ em ở cấp thôn, xã.

- Đề nghị tỉnh có cơ chế chính sách hỗ trợ cho các đơn vị có thành tích xây dựng xã phù hợp với trẻ em. *W*

#### **Nơi nhận:**

- Sở Lao động - TB&XH (B/c);
- TTHU, TTHĐND huyện;
- Chủ tịch, Các PCT UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo HU;
- Lưu: VT, LĐTB&XH.

**KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Mai Đình Hiếu**

**BIỂU MẪU ĐÁNH GIÁ VIỆC THỰC HIỆN CHỈ THỊ SỐ 20-CT/TW**

**I. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CHỈ THỊ 20/CT-TW**

1. Tình hình quán triệt các văn bản tại các cấp (ghi số tuyệt đối vào ô tương ứng)

Các cấp	Số đơn vị hành chính	Đơn vị quán triệt		Đối tượng quán triệt		Phương thức quán triệt (đánh dấu nhân (x) vào cột tương ứng)		
		Số đơn vị đã quán triệt	Số đơn vị chưa quán triệt	Số cán bộ chủ chốt	Số Đảng viên từng chi bộ	Học tập chuyên đề độc lập	Lồng ghép với các chuyên đề khác	Lồng vào cuộc họp chi bộ
<i>Cấp tỉnh, thành phố</i>								
<i>Cấp huyện, quận</i>	01	01					x	
<i>Cấp xã, phường</i>	27	27					x	

2. Kết quả ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện Chỉ thị 20/CT-TW tại địa phương từ 2012 đến nay (thống kê các văn bản đã ban hành)

TT	Cơ quan ban hành	Tên đầy đủ của văn bản	Ngày có hiệu lực
I	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	-	
		-	
		-	
II	Cấp quận, huyện	- Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới	Tháng 5/2013
		- Xây dựng và ban hành Kế hoạch hành động vì trẻ em bị nhiễm HIV/AIDS giai đoạn 2014 – 2020	Tháng 3/2014
		- Kế hoạch số 89/KH-UBND ngày 14/10/2016 của UBND huyện về phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em huyện Nga Sơn giai đoạn 2016 – 2020	Tháng 10/2016
		Quyết định số 644/QĐ-UBND ngày 30/6/2016 của Chủ tịch UBND huyện Nga Sơn phê duyệt kế hoạch phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em huyện Nga Sơn giai đoạn 2016 – 2020	Tháng 6/2016

III	Cấp xã, phường	- Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị số 20-CT/TW của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em trong tình hình mới	Tháng 6/2013
		-	
		-	

3. Hoạt động kiểm tra/giám sát, đánh giá việc thực hiện Chỉ thị 20/CT-TW (đánh dấu X hoặc điền thông tin vào ô tương ứng)

	Kiểm tra/giám sát		So kết, đánh giá			
	Không	Có, nêu rõ hình thức	Không	Có, nêu rõ định kỳ		
				1 năm	3 năm	Khác (ghi rõ)
Sở Lao động - Thương binh và xã hội	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> .....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	.....
Cấp quận, huyện	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/> Lồng ghép với các chương trình của Giáo dục và y tế	<input type="checkbox"/>	<input checked="" type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	.....
Cấp xã, phường	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/> .....	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	<input type="checkbox"/>	.....

## II. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC

### 1. Số liệu cơ bản về dân số trẻ em và tình hình trẻ em

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2015	2016	6/2017
1	Số trẻ em dưới 16 tuổi	Người	42123	42145	42150
	Tỷ lệ trẻ em dưới 16 tuổi/tổng dân số	%			
2	Số trẻ em dưới 6 tuổi	Người	<b>13189</b>	<b>13195</b>	<b>15743</b>
	Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi/tổng trẻ em	%			
3	Tỷ lệ trẻ em dưới 6 tuổi được cấp thẻ BHYT/tổng số trẻ dưới 6 tuổi	%	<b>100</b>	<b>100</b>	<b>100</b>
4	Số người chưa thành niên từ 16 đến dưới 18 tuổi	Người	<b>5892</b>	<b>5892</b>	<b>5890</b>
	Tỷ lệ người chưa thành niên từ 16 đến dưới 18 tuổi/tổng dân số	%			
<b>5</b>	<b>Bảo vệ trẻ em</b>				
<b>5.1</b>	<b>Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt (theo Luật BVCS TE 2004)</b>				
	Trẻ em mồ côi không nơi nương tựa, trẻ em bị bỏ rơi	Người	<b>150</b>	<b>150</b>	<b>120</b>
	Trẻ em khuyết tật	Người	<b>259</b>	<b>259</b>	<b>662</b>
	Trẻ em là nạn nhân chất độc hoá học	Người	<b>160</b>	<b>167</b>	<b>167</b>
	Trẻ em nhiễm HIV/AIDS	Người	<b>10</b>	<b>10</b>	<b>5</b>
	Trẻ em phải làm việc nặng nhọc, nguy hiểm, tiếp xúc với chất độc hại	Người	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>



	Trẻ em lang thang	Người	0	0	0
	Trẻ em bị xâm hại tình dục	Người	0	0	0
	Trẻ em nghiện ma túy	Người	0	0	0
	Trẻ em vi phạm pháp luật	Người	11	8	5
	Trẻ em làm việc xa gia đình	Người	0	0	0
<b>5.2</b>	<b>Trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và có nguy cơ rơi vào hoàn cảnh đặc biệt</b>	Người			
	Trẻ em bị mua bán, bắt cóc	Người	0	0	0
	Trẻ em bị ngược đãi, bạo lực	Người	0	0	0
	Trẻ em bị tai nạn thương tích	Người	92	95	95
	Trong đó: Tổng số trẻ em bị tử vong	Người	0	0	0
	- Trẻ em tử vong do đuối nước	Người	3	6	4
	- Trẻ em tử vong do tai nạn giao thông	Người	1	0	0
	- Trẻ em tử vong do nguyên nhân khác	Người	0	0	0
	Trẻ em trong các gia đình nghèo	Người	3985	3160	2593
	Trẻ em tảo hôn	Người	0	0	0
<b>STT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>ĐVT</b>	<b>2015</b>	<b>2016</b>	<b>6/2017</b>
	Trẻ em bỏ học khi chưa hoàn thành chương trình phổ cập 9 năm	Người	10	5	
	Trẻ em sống trong gia đình có vấn đề xã hội (Cha mẹ nghiện rượu, sử dụng ma túy, cờ bạc, trộm cắp, mại dâm, ly hôn, bạo lực gia đình, HIV/AIDS ...)	Người	315	340	340
	Trẻ em sống trong gia đình có người vi phạm pháp luật (cha mẹ hoặc người nuôi dưỡng trực tiếp đang trong thời gian thi hành án)	Người	160	145	150
	Trẻ em sống trong gia đình có cha mẹ làm ăn xa (liên tục 6 tháng trở lên)	Người	1250	1357	1360
<b>6</b>	<b>Chăm sóc trẻ em</b>				
6.1	Tỷ suất chết của trẻ em dưới 1 tuổi	‰	1,27	1,5	1,0
6.2	Tỷ suất chết của trẻ em dưới 5 tuổi	‰			
6.3	Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng				
	<i>Thê nhẹ cân</i>	%	8,2	7,5	7,4
	<i>Thê thấp còi</i>	%	11,2	10	9,4
<b>7</b>	<b>Giáo dục trẻ em</b>				
7.1	Tỷ lệ trẻ em đi học mẫu giáo đúng tuổi (từ 3-5 tuổi)	%	96,89	97,3	97,5
7.2	Tỷ lệ trẻ em đi học tiểu học đúng tuổi	%	100	100	100
7.3	Tỷ lệ trẻ em đi học trung học cơ sở đúng tuổi	%	96,4	96,5	96,5

## 2. Công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục xã hội

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	2015	2016	6/2017
1	Tỷ lệ người dân được tuyên	%	89,90	92,5	95,7

	truyền trực tiếp về BVCSTE dưới các hình thức?				
2	Số sản phẩm truyền thông về BVCSTE được sản xuất ở địa phương?				
	<i>Số sản phẩm</i>	Đầu SP			
	<i>Số lượng bản in</i>	Nghìn bản/SP			
3	Số chương trình phát thanh/truyền hình và chuyên trang/chuyên mục trên báo/tạp chí/báo mạng tuyên truyền về BVCSTE được sản xuất ở địa phương?				
	<i>Số chương trình/chuyên mục</i>	ĐầuCT, CM			
	<i>Số lượng bản in phát hành</i>	Nghìn bản			

### 3. Nhân lực làm công tác trẻ em các cấp

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	2015	2016	6/2017
1	Số cán bộ ở cấp tỉnh	Người			
2	Số cán bộ ở cấp huyện	Người			
	<i>Chuyên trách</i>	Người			
	<i>Kiểm nhiệm</i>	Người	1	1	1
3	Số cán bộ ở cấp xã	Người			
	<i>Chuyên trách</i>	Người			
	<i>Kiểm nhiệm</i>	Người	27	27	27
4	Số cộng tác viên thôn, bản, ấp	Người	234	234	234

### 4. Nguồn lực, cơ sở vật chất dành cho công tác bảo vệ trẻ em

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	2015	2016	6/2017
1	Tổng ngân sách của tỉnh, thành phố cho công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em thông qua Sở LĐTBXH	Triệu			
	<i>Ngân sách Trung ương phân bổ</i>	Triệu			
	<i>Ngân sách địa phương</i>	Triệu			
	<i>Quỹ Bảo trợ trẻ em</i>	Triệu	309,9	288	92,5
	<i>Các nguồn khác</i>	Triệu			
2	Mức phụ cấp cho cộng tác viên thôn, bản, ấp/tháng	VNĐ			
3	Tổng số xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em	Xã	14	20	
4	Tỷ lệ xã, phường, thị trấn phù hợp với trẻ em	%	51,85	74,07	

### 5. Hệ thống cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em

<b>Stt</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>DVT</b>	<b>2015</b>	<b>2016</b>	<b>6/2017</b>
1	Số cơ sở trợ giúp trẻ em (gồm các cơ sở Bảo trợ xã hội)	Cơ sở			
	<i>Công lập</i>				
	<i>Ngoài công lập</i>				
2	Số điểm tư vấn cộng đồng	Điểm	<b>4</b>	<b>2</b>	
3	Số điểm tư vấn trường học	Điểm			